

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ

Số: 931 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 30 tháng 3 năm 2017

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành: Mua sắm thiết bị dạy học cho nhà lớp học, nhà học bộ môn của các Trường THPT trên địa bàn tỉnh được xây dựng thuộc Dự án Phát triển giáo dục THPT giai đoạn 2, năm 2015.

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4358/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt danh mục thiết bị dạy học mua sắm cho các nhà lớp học, nhà học bộ môn của các trường THPT trên địa bàn tỉnh được xây dựng thuộc dự án Phát triển giáo dục THPT giai đoạn 2, năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 01/5/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phân bổ chương trình mục tiêu quốc gia vốn sự nghiệp, vốn đối ứng chương trình mục tiêu quốc gia, ADB tỉnh Thanh Hóa năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 5324/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua sắm thiết bị dạy học cho nhà lớp học, nhà học bộ môn của các trường THPT trên địa bàn tỉnh được xây dựng thuộc dự án Phát triển giáo dục THPT giai đoạn 2, năm 2015;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 944/STC-ĐT ngày 15/3/2017 (kèm theo hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư hoàn thành); của Ban Quản lý Dự án giáo dục THPT giai đoạn 2 tại Tờ trình số 06/SGDĐT-BQLDATHPT2 ngày 10/02/2017,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành:**

- Tên dự án: Mua sắm thiết bị dạy học cho nhà lớp học, nhà học bộ môn của các Trường THPT trên địa bàn tỉnh được xây dựng thuộc Dự án Phát triển giáo dục THPT giai đoạn 2, năm 2015;

- Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hoá.
- Thời gian khởi công: Tháng 3/2016.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 4/2016.

**Điều 2. Kết quả đầu tư hoàn thành:**

**1. Nguồn vốn đầu tư:**

*Đơn vị tính: Đồng*

| Nguồn vốn                                                                                                                 | Được duyệt           | Thực hiện            |                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------|---------------------|
|                                                                                                                           |                      | Đã thanh toán        | Còn được thanh toán |
| <b>Tổng số:</b>                                                                                                           | <b>3.692.769.000</b> | <b>3.619.694.000</b> | <b>73.075.000</b>   |
| Vốn ngân sách tỉnh đối ứng ADB năm 2015 được phân bổ tại Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 01/5/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh |                      |                      |                     |

**2. Chi phí đầu tư hoàn thành:**

*Đơn vị tính: Đồng*

| Nội dung                 | Tổng dự toán được duyệt | Chi phí đầu tư được quyết toán |
|--------------------------|-------------------------|--------------------------------|
| <b>Tổng số</b>           | <b>3.900.000.000</b>    | <b>3.692.769.000</b>           |
| - Chi phí mua thiết bị:  |                         | 3.571.146.000                  |
| - Chi phí quản lý dự án: |                         | 73.075.000                     |
| - Chi phí tư vấn:        |                         | 33.260.000                     |
| - Chi phí khác:          |                         | 15.288.000                     |
| - Chi phí dự phòng :     |                         | 0                              |

**3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.**

**4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:**

*Đơn vị tính: Đồng*

| Nội dung           | Công trình thuộc chủ đầu tư quản lý |                 | Công trình giao đơn vị khác quản lý |                 |
|--------------------|-------------------------------------|-----------------|-------------------------------------|-----------------|
|                    | Giá trị thực tế                     | Giá trị quy đổi | Giá trị thực tế                     | Giá trị quy đổi |
| <b>Tổng số</b>     |                                     |                 | <b>3.692.769.000</b>                |                 |
| - Tài sản cố định  |                                     |                 | 3.692.769.000                       |                 |
| - Tài sản lưu động |                                     |                 |                                     |                 |

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

**1. Trách nhiệm của chủ đầu tư**

**1.1.Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:**

*Đơn vị tính: Đồng*

| Nguồn vốn                                                                                                                  | Số tiền              | Ghi chú |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------|
| <b>Tổng số:</b>                                                                                                            | <b>3.692.769.000</b> |         |
| Vốn ngân sách tỉnh đối ứng ADB năm 2015 được phân bổ tại Quyết định số 1593/QĐ- UBND ngày 01/5/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh | 3.692.769.000        |         |

**1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:**

a) Nợ phải thu: 0,00 đồng.

b) Nợ phải trả: 73.075.000 đồng

Ban Quản lý dự án Phát triển giáo dục THPT 2: 73.075.000 đồng.

**2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:** Được phép ghi tăng tài sản cố định.

*Đơn vị tính: Đồng*

| T<br>T | Tên đơn vị tiếp nhận tài sản                                 | Tên tài sản                                              | Giá trị tài sản<br>cố định |
|--------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------|
| 1      | Trường THPT Tĩnh Gia 4, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa       | Thiết bị dạy học: Vật lý, Sinh học, Hóa học và Ngoại ngữ | 660.229.000                |
| 2      | Trường THPT Nguyễn Quán Nho, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa | Thiết bị dạy học: Ngoại Ngữ                              | 259.746.000                |
| 3      | Trường THPT Thọ Xuân 5, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa       | Thiết bị dạy học: Ngoại Ngữ                              | 259.746.000                |
| 4      | Trường THPT Cẩm Bá Thước, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa  | Thiết bị dạy học: Vật lý, Sinh học, Hóa học và Ngoại ngữ | 660.229.000                |
| 5      | Trường THPT Thạch Thành I, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa | Thiết bị dạy học: Vật lý, Sinh học và Hóa học            | 400.485.000                |
| 6      | Trường THPT Ba Đình, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa           | Thiết bị dạy học: Vật lý, Sinh học và Hóa học            | 400.485.000                |
| 7      | Trường THPT Cẩm Thủy I, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa       | Thiết bị dạy học: Vật lý, Sinh học và Hóa học            | 391.620.000                |
| 8      | Trường THPT Lê Lai, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa           | Thiết bị dạy học: Vật lý, Sinh học, Hóa học và Ngoại ngữ | 660.229.000                |
|        | <b>Tổng cộng:</b>                                            |                                                          | <b>3.692.769.000</b>       |

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

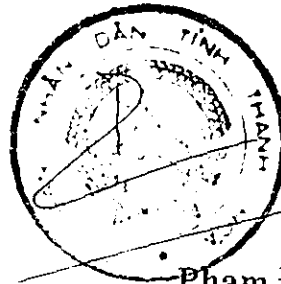
**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 4 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Phạm Đăng Quyền;
- PCVP UBND tỉnh Phạm Đình Minh;
- Lưu: VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Đăng Quyền**